

Số: 16/2023/QĐST-HNGĐ

Yên Sơn, ngày 22 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 06/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đặng Thị Nh, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Thôn 2, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh Lệnh Văn Ch, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn 2, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị Nh và anh Lệnh Văn Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Lệnh Khánh Nh, sinh ngày 30/7/2018 cho anh Lệnh Văn Ch trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Đặng Thị Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Lệnh Văn Ch với số tiền là 1.000.000đồng/tháng (*Một triệu đồng/tháng*) cho đến khi cháu Lệnh Khánh Như trưởng thành (*đủ 18 tuổi*); phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng; thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02/2024 trở đi. Chị Đặng Thị Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Khoản tiền phải cấp dưỡng, kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật và anh Lệnh Văn Ch có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Chị Đặng Thị Nh chậm cấp dưỡng thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng. Lãi suất phát sinh thực hiện theo quy định tại Điều khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- *Về tài sản chung, về vay nợ chung*: Các đương sự xác định không có tài sản chung, không có nợ chung không yêu cầu toà án giải quyết, nên không xem xét.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Đặng Thị Nh tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000000897191 ngày 10/01/2024 của Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001082 ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, chị Nhị đã nộp xong án phí. Anh Lệnh Văn Ch không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã L (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Mạc Văn Tuyến

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn;
- UBND xã Tân Dân, huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh
nơi ĐKKH;

THẨM PHÁN

Mạc Văn Tuyển

- Hồ sơ vụ án.